

# Phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non

Thái Văn Thành<sup>1</sup>, Nguyễn Ngọc Hiền<sup>2</sup>,  
Nguyễn Thị Thu Hạnh<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An  
67 Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh,  
tỉnh Nghệ An, Việt Nam  
Email: thaivanthanhdhv@yahoo.com

<sup>2</sup> Email: ngochiendhv@gmail.com

<sup>3</sup> Email: nguyenhnh\_mn\_dhv@yahoo.com;  
Trường Đại học Vinh  
182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

**TÓM TẮT:** *Phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ được xem là vấn đề có tính nguyên tắc đảm bảo cho mọi hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả và chất lượng tốt. Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và thực tiễn các hoạt động phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non, nghiên cứu đã đề xuất các tiêu chuẩn xây dựng mô hình và các giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.*

**TỪ KHÓA:** *Phối hợp; gia đình; nhà trường; mầm non.*

→ Nhận bài 06/3/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 10/4/2019 → Duyệt đăng 25/4/2019.

## 1. Đặt vấn đề

Việc giáo dục (GD), bồi dưỡng, rèn luyện các phẩm chất và năng lực nhằm giúp trẻ phát triển nhân cách một cách toàn diện là một quá trình lâu dài, liên tục, diễn ra ở nhiều môi trường khác nhau, liên quan rất nhiều đến các mối quan hệ xã hội phức tạp. Vì thế, việc GD nói chung và chăm sóc (CS), GD trẻ em mầm non (MN) nói riêng luôn luôn đòi hỏi sự phối hợp, kết hợp chặt chẽ của nhiều lực lượng xã hội và nhất là đòi hỏi sự quan tâm, cùng tham gia của gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.

Tầm nhìn GD cho mọi người (EFA) được UNESCO cùng các tổ chức của Liên hiệp quốc và các quốc gia trên thế giới đề xuất năm 1990 ở Thái Lan cũng đã cho thấy sự ghi nhận về tầm quan trọng và yêu cầu trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phát triển GD nói chung, GD MN nói riêng. Trong đó, phụ huynh và cộng đồng được xem là những người CS, GD trẻ trong giai đoạn đầu tiên [1]. Theo UNICEF và OECD, khi nhà trường MN, trẻ em, phụ huynh và các bên liên quan khác cùng nhau xây dựng một mối quan hệ tốt, cùng hỗ trợ nhau để đạt được mục tiêu chung, cụ thể là CS, GD trẻ hiệu quả, thì trẻ em có nhiều hơn cơ hội được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ. Sự tham gia của phụ huynh trong các hoạt động của nhà trường giúp phụ huynh khám phá tiềm năng của con em họ. Vì thế, họ có thể giúp thúc đẩy các hoạt động CS, GD trẻ nhằm đạt được sự phát triển toàn diện, vượt bậc cho con em mình. Gia đình, nhà trường và cộng đồng luôn được coi là “tam giác vàng” GD quan trọng đối với mỗi đứa trẻ. Tầm quan trọng của mỗi lực lượng cũng như mối quan hệ giữa ba lực lượng này trong việc đảm bảo chất lượng CS, GD trẻ em và học sinh (HS) luôn được Đảng và Nhà nước ta coi trọng.

Hiện nay, công tác phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc nuôi dưỡng, CS, GD trẻ em, HS đã đạt được những kết quả nhất định, phát huy được sức mạnh tổng hợp và huy động được các nguồn lực trong xã hội

tham gia ngày càng tích cực vào sự nghiệp GD và đào tạo. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, công tác phối hợp còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được với yêu cầu về chất lượng và tính hiệu quả trong phối hợp trước bối cảnh đổi mới GD hiện nay. Trong bối cảnh đó, nghiên cứu đề xuất mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ tại các cơ sở GD MN đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo là yêu cầu hết sức cấp thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ mầm non

Phối hợp là hoạt động cùng nhau, hỗ trợ lẫn nhau để đạt một mục đích chung. Khi nói đến sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ là nói đến sự hợp tác của nhà trường với các gia đình và cộng đồng với tư cách là các đối tác tích cực trong việc cải thiện kết quả CS, GD trẻ MN ở địa phương. Quá trình đó nhấn mạnh đến vai trò tích cực chủ động của nhà trường. Nhà trường động viên, khuyến khích, lên kế hoạch và chủ động trong các hoạt động phối hợp để cùng gia đình và cộng đồng tạo nên một hệ thống GD thống nhất và phù hợp với điều kiện thực tế. Trong lí luận cũng như trong thực tiễn GD, sự thống nhất tác động GD từ gia đình, nhà trường và cộng đồng được xem là vấn đề có tính nguyên tắc đảm bảo cho mọi hoạt động CS, GD trẻ đạt hiệu quả và chất lượng tốt.

Trong việc tổ chức kết hợp các lực lượng GD, gia đình có vai trò vô cùng quan trọng, là trọng tâm của các hoạt động kết hợp. Gia đình là môi trường GD đầu tiên của trẻ và liên tục có những tác động, ảnh hưởng đến sức khỏe, việc học tập và sự phát triển của trẻ. Xukhomlinxki V.A. cho rằng: “Con người lúc còn nhỏ có trái tim nguội lạnh, lớn lên sẽ là kẻ đê tiện”. Vì vậy, GD gia đình, môi trường xã hội có ảnh hưởng to lớn đến đạo đức con trẻ, giúp hình thành tình cảm tinh tế như sự ân cần, chu đáo, lòng nhân ái, vị tha ở

con người khi trưởng thành [2]. CS, GD trẻ trong gia đình không phải chỉ là việc riêng của bố mẹ, mà còn là trách nhiệm đạo đức và nghĩa vụ công dân của những người làm cha mẹ. Nó được xác định trong nhiều văn bản pháp luật ở nước ta hiện nay. Gắn với quan hệ máu mủ ruột thịt và tình yêu thương sâu sắc của các thành viên gia đình, nên GD gia đình mang tính xúc cảm mạnh mẽ, có khả năng cảm hóa lớn nhất. GD gia đình thông qua các hoạt động của cộng đồng, gắn với đặc trưng văn hóa sẽ giúp trẻ em có cuộc sống yên vui, yêu đời, thúc đẩy sự phát triển trí não của trẻ theo những cách có thể nâng cao năng lực cho trẻ; xây dựng sự tập trung, trí nhớ, kỹ năng giải quyết vấn đề ở những năm đầu đời và giúp trẻ phát triển khỏe mạnh để có thể lớn lên cống hiến được nhiều cho cộng đồng, xã hội [3].

Trong khi đó, nhà trường với trách nhiệm là một tổ chức chuyên biệt đối với công tác CS, GD trẻ có vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ, nuôi dưỡng và dạy dỗ trẻ em đáp ứng mục tiêu CS, GD. Nhà trường giữ vai trò trung tâm, là cầu nối tổ chức phối hợp dẫn dắt nội dung, phương pháp CS, GD của gia đình và các lực lượng trong xã hội. Việc này đòi hỏi cần có sự tin tưởng từ phía gia đình đối với nhà trường nhằm mang lại những nền tảng GD căn bản và cần thiết nhất cho tương lai của trẻ. Ngược lại, nhà trường cũng cần nhận ra được vai trò quan trọng của gia đình trong hoạt động CS, GD trẻ. Điều này cho thấy tầm quan trọng của sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc CS, GD trẻ. Các bằng chứng đều cho thấy rằng mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường tốt sẽ làm tăng hiệu quả GD cũng như tạo ra sự trao đổi, hiểu biết lẫn nhau nhiều hơn giữa những người CS trẻ [4].

Các tổ chức cộng đồng, tôn giáo và văn hóa có thể cung cấp cho các nhà trường MN những thông tin có giá trị để giúp họ giao tiếp, lập kế hoạch và đáp ứng nhu cầu CS, GD trẻ. Do đó, nhà trường và cộng đồng phải phối hợp chặt chẽ với nhau để đáp ứng các mục tiêu chung. Các trường muốn thành công với sứ mệnh CS, GD trẻ, họ phải có sự hỗ trợ của các nguồn lực cộng đồng như thành viên gia đình, lãnh đạo khu phố, nhóm kinh doanh, tổ chức tôn giáo, cơ quan công và tư, thư viện, công viên và giải trí, tổ chức cộng đồng, nhóm dân sự, chính quyền địa phương,...

Tóm lại, việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng đối với việc CS, GD trẻ là một nguyên tắc cơ bản nếu muốn có sự thành công. Sự phối hợp chặt chẽ ba môi trường GD trên, trước là để đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức, sau là để đảm bảo hoạt động GD cùng một hướng, một mục đích, một tác động tổ hợp, đồng tâm tạo sức mạnh kích thích, thúc đẩy quá trình phát triển nhân cách của trẻ. Sự phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng có thể diễn ra dưới nhiều hình thức. Vấn đề cơ bản hàng đầu là tất cả các lực lượng GD phải phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động tạo ra những mối quan hệ phối hợp vì mục tiêu CS, GD trẻ.

## 2.2. Khung phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non

Phối hợp không đơn thuần là sự làm việc cùng nhau của các bên liên quan, đặc trưng của sự phối hợp trong CS, GD

là một thỏa thuận chính thức giữa các bên tham gia với sự cam kết làm việc cùng nhau trong các điều kiện được quy định, để thiết lập một cấu trúc hoàn chỉnh nhằm hoàn thành các mục tiêu CS, GD trẻ mà các mục tiêu đó khó có thể đạt nếu thiếu một trong số các thành phần tham gia. Một cấu trúc phối hợp đòi hỏi có sự chia sẻ vai trò, quyền lực, trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên liên quan để phát huy thế mạnh của nhau thực hiện được tốt mục tiêu chung. Nó đòi hỏi phải xây dựng các mối quan hệ làm việc được xác định rõ ràng để kết nối và huy động các nguồn lực, chẳng hạn như nguồn tài chính, các tài nguyên theo cách có kế hoạch và cùng có lợi. Phối hợp ở phạm vi vĩ mô áp dụng ở cấp quốc gia, thể hiện qua các chủ trương, chính sách, lý luận, triết lý, quy luật. Hình thức phối hợp này thông qua văn bản như nghị quyết, thông tư, quyết định,... Phối hợp ở phạm vi vi mô tại các nhà trường thể hiện qua các hợp đồng, phân công trách nhiệm, tiến độ... Xây dựng mô hình phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ cần được xem xét các điều kiện sau:

- Tất cả các gia đình đều có mong muốn những điều tốt đẹp nhất cho con trẻ.

- Tất cả các gia đình đều có khả năng hỗ trợ cho con cái họ được CS, GD tốt.

- Nhà trường cần tạo niềm tin cho các gia đình về vai trò của nhà trường đối với cuộc sống của con cái họ; cho họ thấy được rằng họ có thể hưởng lợi từ việc tham gia với nhà trường trong CS, GD con em họ.

- Các tổ chức cộng đồng, tôn giáo và văn hóa có thể cung cấp cho các trường thông tin có giá trị để giúp họ giao tiếp, lập kế hoạch và đáp ứng nhu cầu cũng như sở thích của trẻ em và gia đình. Các hoạt động do cộng đồng khởi xướng tạo cơ hội cho các tương tác giữa gia đình và nhà trường.

Joyce Epstein, Đại học Johns Hopkins (2002), trên cơ sở phát triển từ nhiều nghiên cứu của các nhà khoa học GD đã xây dựng khung phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ gồm 6 hoạt động phối hợp như sau [5]:

### a. GD cha mẹ CS, GD trẻ

Là hoạt động mà nhà trường hỗ trợ, hướng dẫn cho các bậc phụ huynh thực hiện các vấn đề liên quan đến:

- Đảm bảo sức khỏe và an toàn cho trẻ em.

- Bồi dưỡng kỹ năng làm cha mẹ và nuôi dạy con trẻ dựa trên sự hiểu biết về đặc điểm phát triển và tâm sinh lý lứa tuổi của trẻ.

- Trông nom và hướng dẫn trẻ tham gia các hoạt động phù hợp theo từng độ tuổi.

- Xây dựng môi trường gia đình tích cực nhằm hỗ trợ, khuyến khích trẻ hình thành các hành vi phù hợp.

### b. Thông tin liên lạc giữa nhà trường và gia đình

Là hoạt động nhằm đảm bảo hiệu quả thông tin liên lạc hai chiều (từ nhà đến trường và từ trường về nhà), các trường có nghĩa vụ:

- Truyền đạt đến các phụ huynh về Chương trình CS, GD trẻ (mục tiêu, nội dung, các yêu cầu cần đạt,...).

- Trao đổi, thông tin về tiến độ CS, GD trẻ và sự tiến bộ của trẻ em trên tất cả các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội.

- Tổ chức thông tin thường xuyên bằng nhiều hình thức như báo cáo, hội nghị, điện thoại, bản tin, trò chuyện không chính thức, email và trang web.

- Khuyến khích cha mẹ giao tiếp cởi mở để chia sẻ thông tin và bày tỏ mối quan tâm.

*c. Hoạt động tình nguyện*

Hoạt động tình nguyện đặt ra các yêu cầu cho các gia đình và nhà trường như:

*\* Về phía gia đình:*

- Phụ huynh tình nguyện giúp đỡ cán bộ quản lí, GV của nhà trường và trẻ em trong các nhóm lớp hay các khu vực khác của nhà trường với nội dung, hình thức khác nhau. Phụ huynh hỗ trợ trẻ em tham gia các hoạt động GD ngoại khóa và hỗ trợ nhà trường tổ chức các sự kiện khác của trường.

- Phụ huynh tham gia các hội nghị, hội thảo, tập huấn để nhà trường cung cấp thông tin về kế hoạch, chương trình CS, GD trẻ; đào tạo và bồi dưỡng cho phụ huynh các kiến thức, kĩ năng CS, GD trẻ.

*\* Về phía nhà trường: đẩy mạnh và khuyến khích hoạt động tình nguyện nhằm thực hiện các mục tiêu CS, GD trẻ trên cơ sở:*

- Xây dựng lịch trình linh hoạt và có nhiều nội dung, hình thức để phụ huynh tham gia tình nguyện.

- Chương trình tình nguyện phù hợp với năng lực và sở thích của phụ huynh với nhu cầu của GV và trẻ.

*d. GD trẻ tại nhà*

Là hoạt động mà gia đình cùng phối hợp với nhà trường để GD trẻ thời gian ở nhà: Gia đình giám sát, bày tỏ thái độ tích cực và khuyến khích, hỗ trợ các hành vi, các hoạt động của trẻ phù hợp, liên quan với các nội dung GD ở trường; Gia đình hỗ trợ các hoạt động của trẻ nhằm phát triển các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm và kĩ năng xã hội phù hợp với nhu cầu và sở thích của trẻ; Giao tiếp với GV để trao đổi ý kiến và thông tin về các cách hỗ trợ tốt nhất cho trẻ ở nhà.

*e. Tham gia các quyết định*

Nhà trường và cộng đồng tạo điều kiện cho phụ huynh cơ hội để: Có vai trò quyết định các vấn đề liên quan đến Ban đại diện cha mẹ và một số các hội đồng tư vấn khác; Tham gia vào các nhóm vận động hoặc các nhóm đánh giá hoạt động để cải thiện chất lượng hoạt động của nhà trường; Cộng tác trong các quyết định có ảnh hưởng đến quá trình CS, GD con em mình.

*f. Phối hợp với cộng đồng*

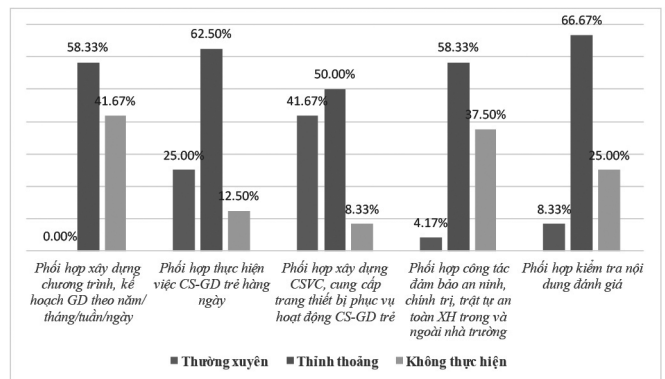
Các trường tạo điều kiện kết nối để thiết lập, phát triển quan hệ giữa gia đình, trẻ em và cộng đồng. Nhà trường xác định và tiếp cận các nguồn lực và dịch vụ từ cộng đồng (như CS sức khỏe, sự kiện và không gian văn hóa, dịch vụ GD, các chương trình ngoại khóa,...) để phát triển chương trình, tăng cường chất lượng CS, GD trẻ.

**2.3. Thực trạng phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non**

Để đánh giá về thực trạng phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ MN hiện nay, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 8 trường MN (24 bản kế hoạch/

giáo án của GV và cán bộ quản lí) trên địa bàn thành phố Vinh. Mục đích khảo sát bao gồm tìm hiểu thực trạng thực hiện một số nội dung cơ bản của việc phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ MN hiện nay (gồm các nội dung: 1/Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch GD theo năm học/tháng/tuần/ngày; 2/Phối hợp thực hiện việc CS, GD trẻ hàng ngày; 3/Phối hợp xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động CS, GD trẻ; 4/ Phối hợp công tác đảm bảo an ninh, chính trị xã hội trong và ngoài nhà trường; 5/ Phối hợp kiểm tra đánh giá sự phát triển của trẻ. Chúng tôi tiến hành khảo sát thông qua phân tích sản phẩm là giáo án lập kế hoạch hoạt động CS, GD trẻ của năm học và các minh chứng sản phẩm hoạt động phối hợp trong năm học 2018 - 2019. Kết quả thu được như sau (xem Bảng 1):

Kết quả này được thể hiện rõ qua biểu đồ sau (xem Biểu đồ 1):



*Biểu đồ 1: Kết quả khảo sát các nội dung phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc CS, GD trẻ MN tại các cơ sở GD MN*

Như vậy, qua khảo sát bản kế hoạch năm học của cán bộ quản lí và giáo án của GV MN cho thấy, trong kế hoạch năm học công tác phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc nuôi dưỡng, CS, GD trẻ em ở các cơ sở GD MN chưa được quan tâm đúng mức. Hầu hết 5 nội dung phối hợp này đều tập trung ở mức độ “thỉnh thoảng”. Đặc biệt, nội dung phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch GD theo năm học/tháng/tuần/ngày không có trong bản kế hoạch năm học. Điều đó cho thấy rằng, sự phối hợp này mang tính đơn lẻ, thiếu hệ thống, chưa có sự hợp tác thống nhất để đạt mục tiêu chung; Công tác phối hợp còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời với nhu cầu về chất lượng và số lượng nguồn nhân lực của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng một số trẻ em, HS chưa được hưởng điều kiện nuôi dưỡng, CS, GD tốt nhất; Cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn. Môi trường CS, GD trẻ chưa đảm bảo an toàn, thân thiện, có nhiều nguy cơ; Chất lượng CS, GD trẻ chưa đáp ứng kì vọng của cộng đồng xã hội; Suy dinh dưỡng, rối loạn dinh dưỡng trẻ em và các bệnh thường gặp ở trẻ vẫn còn ở mức cao; Bạo hành trẻ và sang chấn tâm lí diễn biến phức tạp ở các cơ sở GD MN;...



**Bảng 1: Kết quả khảo sát các nội dung phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc CS, GD trẻ MN tại các cơ sở GD MN**

TT	Các nội dung phối hợp	Mức độ thường xuyên		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không thực hiện
1	Phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch GD theo năm/ tháng/tuần/ngày	0	14	10
	Tỉ lệ %	0.00%	58.33%	41.67%
2	Phối hợp thực hiện CS, GD trẻ hàng ngày	6	15	3
	Tỉ lệ %	25.00%	62.50%	12.50%
3	Phối hợp xây dựng cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị phục vụ hoạt động CS, GD trẻ	10	12	2
	Tỉ lệ %	41.67%	50.00%	8.33%
4	Phối hợp công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trong và ngoài nhà trường	1	14	9
	Tỉ lệ %	4.17%	58.33%	37.50%
5	Phối hợp kiểm tra nội dung đánh giá	2	16	6
	Tỉ lệ %	8.33%	66.67%	25.00%

Với các nhà trường MN, thực trạng hiện nay cho thấy, hầu hết các phụ huynh và các lực lượng xã hội đều hạn chế về nhận thức và kiến thức CS, GD trẻ lứa tuổi MN. Một số cán bộ quản lí, GV trong các nhà trường MN, gia đình và các lực lượng xã hội còn chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng và sự cần thiết phải phối hợp để xây dựng môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện và dân chủ trong nhà trường MN. Việc xây dựng kế hoạch phối hợp giữa gia đình, nhà trường với các lực lượng xã hội để xây dựng môi trường GD và tổ chức các hoạt động CS, GD trẻ ở trường MN chưa theo quy trình, tính khả thi không cao. Nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội để nâng cao chất lượng CS GD trẻ, xây dựng môi trường GD trong các nhà trường MN nhìn chung còn nghèo nàn, thiếu tính toàn diện, rập khuôn, ít sáng tạo, chậm cập nhật với thực tế phát triển xã hội. Việc chủ động phối hợp các lực lượng trong CS, GD trẻ, đặc biệt là nhà trường với gia đình, các tổ chức và lực lượng ngoài xã hội trong xây dựng môi trường GD an toàn, thân thiện, lành mạnh và dân chủ cho trẻ em MN còn yếu, chưa đồng bộ, thiếu nhất quán, thường chỉ mang nặng tính hình thức, hành chính, kém hiệu lực. Các văn bản, nội quy, quy định, cơ chế phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội trong tổ chức các hoạt động CS, GD trẻ trong nhà trường MN còn chưa đầy đủ, quy định còn chung chung, thiếu cụ thể nên hiệu quả trong triển khai thực thi chưa cao, chưa huy động được các lực lượng tham gia và phát huy được tiềm năng của các lực lượng.

Thực trạng này đã dẫn đến những hiện tượng vô cùng đáng tiếc xảy ra hàng ngày như: Bạo hành trẻ tại gia đình, tại các cơ sở GD MN, trẻ không được đến trường, không được sống trong môi trường an toàn,... Trong mỗi gia đình, chưa có sự thống nhất giữa bố với mẹ, ông bà với bố mẹ trong phương pháp dạy trẻ, gia đình chưa đồng nhất cách thức GD với nhà trường, các tổ chức xã hội gần như đứng

ngoài cuộc trong công tác CS GD trẻ. Vì vậy, sản phẩm GD chưa đạt được như mong muốn. Trẻ chưa có môi trường, cơ hội để phát triển toàn diện. Gia đình và nhà trường không có sự chia sẻ, thấu hiểu dẫn đến có nhiều mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong quá trình GD thậm chí nhiều hiện tượng phụ huynh hành hung, chửi bới đánh đập, dọa dẫm GV và nhà trường. Thực trạng này đang gây nhức nhối cho các cấp quản lí. Chính vì vậy, cần xây dựng được mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ phù hợp để khắc phục những thực trạng này.

**2.4. Mô hình và giải pháp phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non**

**2.4.1. Mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng tại cơ sở giáo dục mầm non**

*Mô hình* phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ là một mô hình GD mang tính thực tiễn, được mô tả bởi một số thành tố chủ yếu như: Mục tiêu CS, GD trẻ; Chương trình CS, GD trẻ; Vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan (gia đình, nhà trường, cộng đồng); Phương pháp CS, GD; Cơ chế hoạt động; Các đối tượng tham gia hoạt động CS, GD; Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động CS, GD trẻ;...

Mô hình phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng hiệu quả liên quan đến sự tin tưởng lẫn nhau, giao tiếp đa chiều cởi mở và niềm tin rằng tất cả trẻ em đều được CS, GD tốt ở trường. Để sự phối hợp này thành công, tất cả các bên phải tham gia.

Tham chiếu kết quả nghiên cứu của Joyce Epstein về vấn đề phối hợp gia đình, nhà trường, cộng đồng trong CS, GD HS và khung phối hợp giữa gia đình, nhà trường trong CS, GD HS của Chính phủ Úc, căn cứ vào thực tiễn GD, MN, điều kiện GD tại Việt Nam hiện nay, chúng tôi đề xuất các tiêu chuẩn cơ bản xây dựng mô hình phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng CS, GD trẻ ở trường MN như sau [6]:

- **Tiêu chuẩn 1:** Sự tham gia đầy đủ của tất cả các bên liên quan

Nhà trường tạo dựng và đảm bảo một môi trường văn hoá chào đón tất cả các gia đình, trẻ em, nhân viên nhà trường và các thành viên cộng đồng. Các bên liên quan có giá trị và kết nối với nhau để hỗ trợ các kì vọng trong kết quả CS, GD trẻ.

- **Tiêu chuẩn 2:** Giao tiếp hiệu quả

Gia đình và nhà trường thường xuyên đối thoại nhằm tìm kiếm, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng CS GD trẻ. Các trường chia sẻ một cách có hệ thống thông tin về nhu cầu, các mục tiêu và sáng kiến của trường với cộng đồng rộng lớn hơn.

- **Tiêu chuẩn 3:** Hỗ trợ sự phát triển của trẻ

Gia đình, nhà trường và cộng đồng tập trung vào việc hỗ trợ CS, GD trẻ ở tất cả các môi trường (bao gồm tại gia đình, trường học và cộng đồng) và cung cấp các cơ hội thường xuyên, có ý nghĩa cho trẻ phát triển, khoẻ mạnh và an toàn.

- **Tiêu chuẩn 4:** Quan tâm hỗ trợ đến mỗi trẻ em

Gia đình, nhà trường và cộng đồng tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ em và đảm bảo quyền được đối xử công bằng và có cơ hội được CS GD với chất lượng cao.

- **Tiêu chuẩn 5:** Chia sẻ quyền và trách nhiệm

Gia đình, nhà trường và cộng đồng có quyền được tiếp xúc, có tiếng nói giá trị như nhau về các vấn đề liên quan đến các chính sách và chương trình gây ảnh hưởng đến chất lượng CS, GD trẻ em.

- **Tiêu chuẩn 6:** Hợp tác với cộng đồng

Gia đình và nhà trường tích cực hợp tác với các đối tác cộng đồng để tăng cường kết nối trẻ với gia đình, nhà trường và cộng đồng, mở rộng cơ hội trẻ được CS, GD thông qua các chương trình, dịch vụ cộng đồng, hỗ trợ chất lượng và thành tích CS, GD trẻ.

Dựa vào các tiêu chuẩn này, các trường MN đưa ra mô hình cụ thể, lên kế hoạch các hoạt động phối hợp với điều kiện của trường mình, phù hợp với thực tiễn tại địa phương cũng như thực tế nhà trường.

#### 2.4.2. Giải pháp thực hiện mô hình phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng chăm sóc giáo dục trẻ

- Tăng cường nhận thức cho đội ngũ GV, cán bộ quản lí cơ sở GD MN, phụ huynh và cộng đồng về vai trò, ý nghĩa của phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ ở các cơ sở GD MN. Cần phổ biến, tuyên truyền và cung cấp tài liệu cho cán bộ quản lí, GV MN nâng cao nhận thức, năng lực thiết kế, tổ chức các hoạt động phối hợp.

- Xây dựng môi trường GD mở, tin tưởng, chia sẻ thông tin: Nhà trường và gia đình làm việc cùng nhau trong các mối quan hệ dựa trên sự bình đẳng và tôn trọng, hướng đến xây dựng một môi trường văn hoá với sự tham gia của tất cả các bên liên quan. Các bên liên quan tin tưởng, sẵn sàng chia sẻ thông tin và các nguồn lực, kết nối với nhau để phát triển, hỗ trợ các chương trình CS, GD trẻ.

- Thực hiện chương trình GD MN: Nhà trường làm cầu

nối để kết nối với gia đình và cộng đồng cùng tham gia xây dựng kế hoạch CS, GD trẻ, đảm bảo chương trình của trường rất linh hoạt và liên tục đáp ứng các vấn đề gia đình và cộng đồng mới phát sinh; hướng dẫn phụ huynh và cộng đồng tham gia thực hiện công tác CS, GD trẻ theo chương trình GD MN. Các chương trình của trường cần được nhúng vào cộng đồng và đóng góp cho quá trình xây dựng cộng đồng.

- Đào tạo và bồi dưỡng GV, cán bộ quản lí và phụ huynh của các cơ sở GD MN năng lực quản lí và thực hiện phối hợp nhà trường, gia đình và cộng đồng trong CS, GD trẻ ở các cơ sở GD MN. Trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng GV và cán bộ quản lí cơ sở GD MN bắt buộc có phân môn (học phần/chuyên đề) phối hợp nhà trường, gia đình và cộng đồng trong CS, GD trẻ. Phụ huynh có con em theo học tại các cơ sở GD MN thường xuyên được nhà trường cung cấp kiến thức, hướng dẫn, huấn luyện phương pháp CS, GD trẻ nhằm đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu của chương trình GD.

- Xây dựng cơ chế, chính sách tăng cường hiệu quả phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ ở các cơ sở GD MN. Hoàn thiện và củng cố cơ chế phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ bằng các quy chế, quy định. Trong đó, cần làm rõ vai trò, trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên liên quan trong việc phối hợp CS GD trẻ tại các cơ sở GD MN.

- Xây dựng bộ công cụ đánh giá chất lượng phối hợp nhà trường, gia đình và cộng đồng trong CS, GD trẻ ở các cơ sở GD MN. Bộ công cụ được xây dựng với các tiêu chuẩn, tiêu chí phù hợp, có tính bao quát cao, khả năng lượng hóa tốt, là cơ sở, căn cứ để các cơ sở GD MN xây dựng và vận hành mô hình phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ đạt hiệu quả, chất lượng cao. Bộ công cụ cũng giúp thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá kết quả phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ ở các cơ sở GD MN góp phần nâng cao chất lượng CS, GD trẻ.

### 3. Kết luận

Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng đối với việc CS, GD trẻ là một nguyên tắc cơ bản nếu muốn có sự thành công. Sự phối hợp chặt chẽ ba môi trường GD trên, trước là để đảm bảo sự thống nhất trong nhận thức cũng như hoạt động GD cùng một hướng, một mục đích, một tác động tổ hợp, đồng tâm tạo sức mạnh kích thích, thúc đẩy quá trình phát triển nhân cách của trẻ. Trước thực trạng chất lượng và hiệu quả trong công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng đối với việc CS, GD trẻ MN còn nhiều hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu của bối cảnh đổi mới GD và đào tạo hiện nay. Các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp vì vậy cũng cần được đề xuất và tiến hành trên cơ sở của mô hình phối hợp được xây dựng một cách hợp lí và khoa học. Trong đó, mô hình phải được đề xuất dựa trên khung các tiêu chuẩn quy định nên các hoạt động của công tác phối hợp gia đình, nhà trường và cộng đồng trong CS, GD trẻ.

Tài liệu tham khảo

- [1] Inter-Agency Commission (UNDO, UNESCO, UNICEF, WORLD BANK), *Final Report of the World Conference on Education for All: Meeting Basic Learning Needs*, 5-9 March 1990 Jomtien, Thailand.
- [2] Xukhomlinxki V.A, (1981), *Giáo dục con người chân chính như thế nào*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Pesecnicova, (1980), *Dạy con yêu lao động*, NXB Phụ nữ, Hà Nội.
- [4] Guerra, M., & Luciano, E.. *Sharing the responsibility of education: The relationship between teachers and parents in 0-6 year-old children services and schools*. Procedia Social and Behavioral Sciences 2 (2010), 3308-3313.
- [5] Epstein, J. L. and et al, (2002), *School, Family, and Community Partnerships: Your Handbook for Action (2nd ed.)*: Boulder, CO: Westview Press.
- [6] Australian Government, (2008), *Family - School Partnerships Framework-A guide for schools and families*.

## COLLABORATION AMONG FAMILIES, SCHOOLS AND COMMUNITY IN CHILDREN’S CARE AND EDUCATION

Thai Van Thanh<sup>1</sup>, Nguyen Ngoc Hien<sup>2</sup>,  
Nguyen Thi Thu Hanh<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Nghe An Department of Education and Training  
No. 67 Nguyen Thi Minh Khai St., Vinh City,  
Nghe An, Vietnam.

Email: thaivanthanhdhv@yahoo.com

<sup>2</sup> Email: ngochiendhv@gmail.com

<sup>3</sup> Email: nguyenthanh\_mn\_dhv@yahoo.com

Vinh University

No. 182 Le Duan St., Vinh City, Nghe An, Vietnam.

**ABSTRACT:** *Family, school, and community collaboration is considered as a crucial point in assuring the quality and the effectiveness of children’s education activities. Based on theoretical research and current issues that were associated with collaborative practices among families, schools and community in children’s care and education, this paper proposes standards for creating model and solutions to enhance the effectiveness of partnerships among families, schools and community.*

**KEYWORDS:** Collaboration; family; school; early childhood.